

Khánh Vĩnh, ngày 30 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 31/2025/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Cao Văn B, sinh năm 1998; Địa chỉ: Đội 2 thôn AX, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Cao Thị S, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn ST, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Văn B và bà Cao Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Văn B và bà Cao Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Cao Văn B và bà Cao Thị S thỏa thuận giao con chung Cao Thị Thúy H, sinh ngày 03/12/2019, cho bà Cao Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Cao Thị S không yêu cầu ông Cao Văn B cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Ông Cao Văn B và bà Cao Thị S xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Cao Văn B và bà Cao Thị S xác định không có.

- Về án phí: Ông Cao Văn B và bà Cao Thị S mỗi người phải nộp 75.000 (*bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Ông Cao Văn B tự nguyện nộp thay án phí cho bà Cao Thị S. Tổng cộng ông Cao Văn B phải nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0008616 ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh. Ông Cao Văn B đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Cao Văn B 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- UBND xã Khánh Đông (Giấy CNKH số 12/2020 ngày 01/6/2020);
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

